

Số: 477/2023/QĐST-HNGĐ *Nam Từ Liêm, ngày 22 tháng 11 năm 2023*

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 468/2023/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2023, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau:

1. Anh Nguyễn Hồng P, sinh năm 1995;

2. Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1993;

Đăng ký HKTT: TDP số 1 T, phường T, thành phố V, tỉnh P; Hiện cư trú: Căn hộ 905, Nhà B, Khu đô thị M, phường C, quận N, TP. H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh P và chị T đăng ký ngày 18/3/2016 tại UBND phường T, thành phố V, tỉnh P, trên cơ sở tự nguyện. Hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp. Nay anh P và chị T xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh P, chị T là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với pháp luật nên cần được công nhận.

[2] Về con chung: Anh P và chị T có 02 con chung là cháu Đ, sinh ngày 11/6/2016 và cháu A, sinh ngày 18/5/2022. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận giao cháu Đ cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu A cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, công nợ: Anh P và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh P và chị T phải chịu lệ phí giải quyết hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Xét thấy: Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày 14 tháng 11 năm 2023 Tòa án nhân dân quận N lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh P và chị T.

2. Về con chung: giao cháu Đ, sinh ngày 11/6/2016 cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu A, sinh ngày 18/5/2022 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị thống nhất mỗi người nuôi một con, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Anh P và chị T được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, công nợ: Anh P và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí Tòa án: Anh P và chị T mỗi người phải phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo Biên lai số 0009101 ngày 13 tháng 11 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh P và chị T đã nộp đủ lệ phí.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- CQTHADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND phường T, thành phố V,
- tỉnh P (Giấy CNKH số 18 ngày 18/3/2016);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN